

Số: 58/QĐ-BNN-TC

Hà Nội, ngày 21 tháng 01 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2011 (lần 1)

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03/1/2008 của Chính phủ qui định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Nghị định số 75/2009/NĐ-CP ngày 10/9/2009 của Chính phủ về việc sửa đổi Điều 3 Nghị định số 01/2008/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 09/2008/QĐ-BNN-TC ngày 28/01/2008 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 108/QĐ-BNN-TC ngày 20/01/2011 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn v/v giao dự toán NSNN năm 2011 (lần 1) cho các đơn vị dự toán trực thuộc Bộ;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao dự toán thu, chi NSNN năm 2011 cho: **Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn** (chi tiết theo biểu đính kèm).

Điều 2. Căn cứ dự toán chi ngân sách năm 2011 được giao, Thủ trưởng các đơn vị tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- KBNN nơi giao dịch;
- Lưu VT, TC.

**TL. BỘ TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ TÀI CHÍNH
PHÓ VỤ TRƯỞNG**



Phan Ngọc Thủy



DỰ TOÁN THU, CHI NSNN NĂM 2011

(Kèm theo Quyết định số 38/QĐ-BNN-TC ngày 21 tháng 01 năm 2011
của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

Đơn vị: Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn

Mã số sự nghiệp ngân sách: 1053613

Kho bạc Nhà nước: Quận Ba Đình, Hà Nội

ĐVT: Nghìn đồng

| Loại | Khoản | TT | Nội dung | Tổng số |
|------|-------|----|--|-------------------|
| | | I | TỔNG SỐ THU, CHI, NỢP NGÂN SÁCH PHÍ, LỆ PHÍ | |
| | | 1 | Số thu phí, lệ phí | 0 |
| | | 2 | Chi từ nguồn thu phí, lệ phí được để lại | 0 |
| | | 3 | Số phí, lệ phí nộp ngân sách | 0 |
| | | II | DỰ TOÁN CHI NSNN | 17.293.000 |
| 010 | | 1 | NÔNG NGHIỆP, LÂM NGHIỆP, THỦY SẢN | 10.490.000 |
| | 013 | | Sự nghiệp kinh tế nông nghiệp | 10.490.000 |
| | | a | <i>Kinh phí thường xuyên</i> | |
| | | b | <i>Kinh phí không thường xuyên</i> | 10.490.000 |
| 460 | 463 | 2 | CÁC HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC | 6.803.000 |
| | | a | <i>Kinh phí thực hiện tự chủ</i> | 4.913.000 |
| | | | Trong đó: Kinh phí tiết kiệm 10% thực hiện điều chỉnh tiền lương | 193.000 |
| | | | - Kinh phí trích nộp quỹ thi đua khen thưởng của Bộ | 13.030 |
| | | b | <i>Kinh phí không thực hiện tự chủ</i> | 1.890.000 |

Ghi chú: Kinh phí không thường xuyên, không tự chủ, thực hiện các nội dung sau:

I. Loại 010-013: 10.490 triệu đồng gồm các nội dung sau:

1. Kinh phí thực hiện Chương trình ổn định dân cư theo Quyết định 193/QĐ-TTg: 8.000 triệu đồng

2. Kinh phí các dự án điều tra cơ bản: 1.690 triệu đồng, chi tiết

- Điều tra đánh giá tình hình KTXH, đời sống của người dân tái định cư tại các xã tái định cư dự án thủy điện Sơn La: 300 triệu đồng

- Điều tra đánh giá thực trạng SX NLN một số huyện nghèo và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả chương trình hỗ trợ các huyện nghèo theo NQ 30a của Chính phủ: 820 triệu đồng

- Điều tra, đánh giá kết quả thực hiện chương trình bố trí, ổn định dân cư gắn với SX NL ngư nghiệp gắn với chế biến và tiêu thụ sản phẩm: 570 triệu đồng

3. Kinh phí dự án quy hoạch 800 triệu đồng (bố trí ổn định căn cứ vùng hiện tại các tỉnh Duyên hải Nam Trung Bộ)

II. Loại 460-463: **1.890 triệu đồng**

1. Cải cách hành chính + ISO + rà soát văn bản quy phạm pháp luật: 190 triệu đồng
2. Mua sắm, sửa chữa lớn TS: 600 triệu đồng;
3. Chương trình Tam nông: 450 triệu đồng
4. Ban chỉ đạo các xã biên giới Việt - Lào - Cam-pu-chia: 150 triệu đồng
5. Ban chỉ đạo biên giới Việt - Trung: 100 triệu đồng
6. Hỗ trợ kinh phí đoàn ra theo nhiệm vụ của Bộ: 100 triệu đồng;
7. Ban chỉ đạo Chương trình 30a: 100 triệu đồng
8. Ban chỉ đạo Tây Nguyên: 150 triệu đồng
9. Các nội dung không tự chủ khác: 50 triệu đồng

Đơn vị trình Bộ duyệt dự toán chi tiết các nội dung trước khi thực hiện

th

th